TAND H1ỆN LN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/ 2019/HNGĐ-ST
Ngày 26-3-2019
V/v ly hôn giữa chị L- anh TH

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN H1ỆN LN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Hà Bắc
Ông Nguyễn Xuân Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Định- Thư ký Tòa án nhân dân H1ện LN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H1ện LN, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thẩm thụ lý số: 82/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân gia đình sơ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hồng L, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: Thôn TQ, xã TD, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ hiện nay: Số 242/6 TNH, phường PTH, Quận TPH, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn TH, sinh năm 1988 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TQ, xã TD, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ghi ngày 19/02/2019 cùng các lời khai nguyên đơn chị Phạm Thị Hồng L trình bày như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị kết hôn với anh Hoàng Văn TH ngày 21/01/2014. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Cưới xong vợ chồng về chung sống với nhau ngay và ở tại thành phố Hồ Chí Minh, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 07/2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mẫu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên vợ chồng thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Anh TH bỏ về mẹ đẻ ở từ năm 2016 vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ đó đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể về đoàn tụ cùng nhau. Chị L tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn TH.

-*Về con chung:* Vợ chồng có một con chung là Hoàng Phạm Gia H1, sinh ngày 29/10/2014 . Hiện các cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và ở cùng chị L. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn chị xin nuôi con chung, vấn

đề góp cấp dưỡng nuôi con chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Chị Phạm Thị Hồng L không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm chị Phạm Thị Hồng L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện trên và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại bản tự khai ngày 27/02/2019 và các lời khai tiếp theo bị đơn anh Hoàng Văn TH trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh kết hôn với chị Phạm Thị Hồng L ngày 21/01/2014. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Cưới xong vợ chồng về chung sống với nhau ngay và ở tại thành phố Hồ Chí Minh, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 07/2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mẫu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên vợ chồng thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Và do chị L có biểu hiện quan hệ ngoại tình nên hai bên có xảy ra xô sát anh có tát chị L và tháng 7/2016 anh về LN ở vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ đó đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể về đoàn tụ cùng nhau để nuôi dạy con. Nay chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh, anh đồng ý.

-*Về con chung:* Vợ chồng có một con chung là Hoàng Phạm Gia H1, sinh ngày 29/10/2014 . Hiện các cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và ở cùng chị L. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn anh đồng ý để chị L nuôi con chung, vấn đề góp cấp dưỡng nuôi con anh không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn anh được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Anh Hoàng Văn TH không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay anh Hoàng Văn TH có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, chị chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên Tòa hôm, nay chị L, anh TH có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238; Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Hồng L được ly hôn anh Hoàng Văn TH.

- Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Hồng L tiếp nuôi con chung là Hoàng Phạm Gia H1, sinh ngày 29/10/2014. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn anh TH được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Chị Phạm Thị Hồng L và anh Hoàng Văn TH đã được Tòa án triệu tập và tống đạt các văn bản theo quy định của pháp luật.Tại phiên Tòa hôm nay chị L, anh TH đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị Hồng L kết hôn với anh Hoàng Văn TH ngày 21/01/2014. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Cưới xong vợ chồng về chung sống với nhau ngay và ở tại thành phố Hồ Chí Minh, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 07/2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mẫu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên vợ chồng thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Do vợ chồng mâu thuẫn nên anh TH bỏ về mẹ đẻ ở từ tháng 7/ 2016 vợ chồng anh chị cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, kinh tế từ đó đến nay. Xét thấy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị L, anh TH đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Phạm Thị Hồng L được ly hôn với anh Hoàng Văn TH.

[3] *Về con chung*: Chị Phạm Thị Hồng L và anh Hoàng Văn TH có một con chung là Hoàng Phạm Gia H1, sinh ngày 29/10/2014. Hiện cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng với chị L. Quá trình giải quyết vụ án chị L có nguyện vọng được nuôi con, phía anh TH cũng đồng ý. Xét nguyện vọng nuôi con của chị L là nguyện vọng chính đáng và chị L có đủ điều kiện để nuôi con. Việc tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung sau khi ly hôn là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật. Nên căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình giao cho chị Phạm Thị Hồng L tiếp tục nuôi con là Hoàng Phạm Gia H1, sinh ngày 29/10/2014. Vấn đề góp cấp dưỡng nuôi con do các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết. Anh TH có quyền thăm nom con, chăm sóc, giáo dục con theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Chị Phạm Thị Hồng L và anh Hoàng Văn TH đều không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Phạm Thị Hồng L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0003778 ngày 19/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự H1ện LN, tỉnh Bắc Giang.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật

tố tụng dân sự. Chị Phạm Thị Hồng L và anh Hoàng Văn TH được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Hồng L được ly hôn anh Hoàng Văn TH.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Phạm Thị Hồng L trực tiếp nuôi con Hoàng Phạm Gia H1, sinh ngày 29/10/2014. Sau khi ly hôn anh Hoàng Văn TH có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Phạm Thị Hồng L phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0003778 ngày 19/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự H1ện LN, tỉnh Bắc Giang

4. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Bắc Giang;
VKSND tỉnh Bắc Giang;
VKSND huyện LN;
Chi cục THADS huyện LN;
Các đương sự;
UBND xã TD;
Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Quỳnh Hoa